

NỘI DUNG BÀI HỌC SINH 8

BÀI 40: VỆ SINH HỆ BÀI TIẾT NƯỚC TIỂU

I. Các tác nhân gây hại cho hệ bài tiết nước tiểu

HS nghiên cứu thông tin SGK tìm hiểu các tác nhân gây hại cho hệ bài tiết.

 Các tác nhân gây hại cho hệ bài tiết là:,,

II. Biện pháp bảo vệ hệ bài tiết nước tiểu

Dựa vào bảng 40 SGK/ trang 130, rút ra các biện pháp bảo vệ hệ bài tiết nước tiểu:

 -

-

-

CÂU HỎI PHỤ

1. Khi các cầu thận bị viêm và suy thoái có thể dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng như thế nào về sức khỏe?

.....

2. Khi các tế bào ống thận làm việc kém hiệu quả hay bị tổn thương có thể dẫn đến hậu quả như thế nào về sức khỏe?

.....

3. Khi đường dẫn nước tiểu bị nghẽn bởi sỏi có thể ảnh hưởng như thế nào tới sức khỏe?

.....

CHƯƠNG VIII: DA

BÀI 41: CẤU TẠO VÀ CHỨC NĂNG CỦA DA

I. Cấu tạo của da

HS quan sát hình 41 SGK/ trang 132, điền vào chỗ trống

 Gồm 3 lớp:

- Lớp biểu bì: gồm và

- Lớp bì: có các bộ phận giúp da thực hiện chức năng cảm giác, bài tiết và điều hòa thân nhiệt như: thụ quan,, cơ co chân lông,, dây thần kinh và

- Lớp chứa mỡ dự trữ, có vai trò cách nhiệt và đệm cơ học.

II. Chức năng của da

- Bảo vệ cơ thể.
- Điều hòa thân nhiệt.
- Bài tiết mồ hôi.
- Tiếp nhận các kích thích của môi trường.
- Da và sản phẩm của da tạo nên vẻ đẹp của cơ thể.

CÂU HỎI PHỤ

1. Vì sao ta thấy lớp vảy trắng bong ra như phấn ở quần áo?

.....

2. Vì sao da ta luôn mềm mại không thấm nước?

.....

3. Vì sao ta nhận biết được đặc điểm mà da tiếp xúc?

.....

4. Da có phản ứng như thế nào khi trời nóng hoặc lạnh? (Hay da điều hòa thân nhiệt bằng cách nào?)

Trời nóng: mao mạch dưới da giãn, tuyến mồ hôi tiết nhiều mồ hôi.

Trời lạnh: mao mạch co lại, cơ chân lông co.

5. Tóc và lông mày có tác dụng gì?

.....

6. Đặc điểm nào của da giúp da thực hiện chức năng bảo vệ?

.....

7. Có nên trang điểm bằng cách lạm dụng kem phấn, nhổ bỏ lông mày dùng bút chì kẻ lông mày tạo dáng không? Vì sao?

.....

.....

BÀI 42: VỆ SINH DA

I. Bảo vệ da

1. Các biện pháp giữ vệ sinh da và giải thích cơ sở khoa học của các biện pháp đó

- Thường xuyên tắm rửa, thay quần áo và giữ gìn da sạch để tránh bệnh ngoài da.
- Phải rèn luyện cơ thể để nâng dần sức chịu đựng của cơ thể và của da.

- Tránh làm da bị xây xát hoặc bị bỏng.
- Giữ gìn vệ sinh nơi ở và nơi công cộng.

II. Các hình thức rèn luyện da và nguyên tắc rèn luyện

1. Các hình thức rèn luyện da

Chọn những hình thức mà em cho là phù hợp để rèn luyện da ở bảng 42-1 SGK/trang 134.

 -

-

-

-

-

2. Các nguyên tắc rèn luyện

Chọn những nguyên tắc mà em cho là phù hợp để rèn luyện da (SGK, đầu trang 135).

 -

-

-

III. Biện pháp phòng chống bệnh ngoài da

- Vệ sinh cơ thể thường xuyên, tránh làm da bị xây xát.
- Giữ vệ sinh nguồn nước, vệ sinh nơi ở và nơi công cộng.
- Khi mắc bệnh cần chữa trị kịp thời, theo chỉ dẫn của bác sĩ.

CHƯƠNG IX: THẦN KINH VÀ GIÁC QUAN

BÀI 43: GIỚI THIỆU CHUNG HỆ THẦN KINH

Vai trò của hệ thần kinh: Điều khiển, điều hòa và phối hợp mọi hoạt động của các cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể thành một thể thống nhất, đảm bảo sự thích nghi của cơ thể với những thay đổi của môi trường trong và ngoài cơ thể.

I. Cấu tạo và chức năng của Nơron

1. Cấu tạo

Nơron (là đơn vị cấu tạo nên hệ thần kinh) cấu tạo gồm:

- Thân: chứa nhân, các sợi nhánh ở quanh thân.
- Sợi trục: có bao mielin, tận cùng là có các cúc xinap là nơi tiếp giáp giữa các nơron này với nơron khác hoặc với cơ quan trả lời..

Thân và sợi nhánh tạo nên chất xám.

Sợi trục tạo nên chất trắng, dây thần kinh.

2. Chức năng của Noron

- Cảm ứng: là khả năng tiếp nhận các kích thích và phản ứng lại các kích thích bằng hình thức phát xung thần kinh.

- Dẫn truyền: là khả năng lan truyền xung thần kinh theo một chiều nhất định từ nơi phát sinh hoặc tiếp nhận về thân Noron và truyền đi dọc theo sợi trục.

II. Các bộ phận của hệ thần kinh

1. Xét về cấu tạo: Hệ thần kinh gồm:

Dựa vào hình 43-2, điền các cụm từ: *não, tủy sống, bó sợi cảm giác, bó sợi vận động* vào chỗ thích hợp.

 - Bộ phận trung ương: có(nằm trong hộp sọ) và (nằm trong ống xương sống).

- Bộ phận ngoại biên: có dây thần kinh (do các và..... tạo nên) và hạch thần kinh.

2. Xét về chức năng: có

- Hệ thần kinh vận động: điều khiển sự vận động của cơ vân (là hoạt động có ý thức).

- Hệ thần kinh sinh dưỡng: điều hòa hoạt động của các cơ quan sinh dưỡng và sinh sản (là hoạt động không có ý thức).

CÂU HỎI PHỤ

1. Trình bày các bộ phận của hệ thần kinh và thành phần cấu tạo của chúng hình thức sơ đồ?

.....
.....

2. Phân biệt chức năng của hệ thần kinh vận động và hệ thần kinh sinh dưỡng?

.....
.....

Mọi thắc mắc Phụ huynh và học sinh có thể liên hệ cô Hạnh qua Zalo SĐT: (0983892589) hoặc cô Thanh (SĐT: 0937605781)

Chúc các em học sinh ôn tập thật tốt.